

CÔNG TY CP DỆT MAY  
HOÀNG THỊ LOAN

Số: 40/TTr-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oO-----

Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2022

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
*V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty*

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khoá 14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ban hành ngày 31/12/2020 có hiệu lực thi hành kể từ 15/02/2021 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan;  
Nhằm thực hiện đúng quy định và phù hợp với Mẫu Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát tại Thông tư 116/2020/TT-BTC, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét, đóng góp ý kiến và thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan theo bản dự thảo Quy chế đính kèm.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- HĐQT, CQĐH.
- Quý Cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**Trần Đức Hoàn**

Số: /2021/QĐ-BKS

Vinh, ngày tháng năm 2022.



## QUYẾT ĐỊNH

### V/V Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP DỆT MAY HOÀNG THỊ LOAN

- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ..... ngày .... tháng ... năm 2022.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan”

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022.

**Điều 3:** Các Ông/Bà Ban Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các phòng ban chức năng, các đơn vị và cá nhân liên quan tại Công ty Cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- HĐQT (để biết);
- Lưu BKS.





## MỤC LỤC

TT	MỤC LỤC	NỘI DUNG	TRANG
<b>I</b>	<b>Chương 1</b>	<b>Quy định chung</b>	2
1	- Điều 1	Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	2
2	- Điều 2	Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát	2
<b>II</b>	<b>Chương 2</b>	<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>	2
3	- Điều 3	Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên BKS	2
4	- Điều 4	Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	3
5	- Điều 5	Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát	3
6	- Điều 6	Trưởng Ban kiểm soát	3
7	- Điều 7	Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát	3
8	- Điều 8	Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS	4
9	- Điều 9	Các trường hợp bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên BKS	4
10	- Điều 10	Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm TV BKS	4
<b>III</b>	<b>Chương 3</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	5
11	- Điều 11	Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm Ban kiểm soát	5
12	- Điều 12	Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	7
13	- Điều 13	Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông	7
<b>IV</b>	<b>Chương 4</b>	<b>Cuộc họp Ban kiểm soát</b>	7
14	- Điều 14	Cuộc họp Ban kiểm soát	7
15	- Điều 15	Biên bản họp Ban kiểm soát	8
<b>V</b>	<b>Chương 5</b>	<b>Báo cáo và công khai lợi ích</b>	8
16	- Điều 16	Trình báo cáo hàng năm	8
17	- Điều 17	Tiền lương và quyền lợi khác	8
18	- Điều 18	Công khai lợi ích liên quan	9
<b>VI</b>	<b>Chương 6</b>	<b>Mối quan hệ của Ban kiểm soát</b>	9
19	- Điều 19	Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát	9
20	- Điều 20	Mối quan hệ với Ban điều hành	9
21	- Điều 21	Mối quan hệ với Hội đồng quản trị	10
<b>VII</b>	<b>Chương 7</b>	<b>Điều khoản thi hành</b>	10
22	- Điều 22	Hiệu lực thi hành	10



# **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QC-BKS, ngày tháng năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan)

## **Chương 1 QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1: Phạm vi áp dụng**

1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát, các đơn vị, cá nhân có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát phải tuân thủ theo quy chế này và điều lệ của Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan cũng như các quy định Pháp luật liên quan.

### **Điều 2: Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể, các thành viên Ban kiểm soát chịu trách nhiệm về phần việc của mình và cũng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước Pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.

## **Chương 2 THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 3: Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát**

1. Tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng, quy định nội bộ của Ban kiểm soát và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức và cá nhân khác.
4. Trường hợp vi phạm quy định tại các mục 1, 2, 3 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
5. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.
6. Các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định Pháp luật và điều lệ Công ty.



**Điều 4:** Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 5 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

**Điều 5:** Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
  - Không thuộc đối tượng không được làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật hiện hành.
  - Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, Luật, Kế toán, Kiểm toán và có ít nhất 3 (ba) năm làm việc trực tiếp trong các lĩnh vực như kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán.
  - Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.
  - Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lãnh đạo của Công ty, trừ trường hợp điều lệ Công ty có quy định khác.
  - Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
  - Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty 3 năm liền trước đó.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của Pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan.

**Điều 6:** Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, Quản trị kinh doanh, Luật, Kế toán, Kiểm toán. Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực kinh tế, quản trị kinh doanh, tài chính, kế toán, kiểm toán.
2. Trưởng ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát, việc bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc tối đa.
3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định.

**Điều 7:** Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát, số lượng ứng cử mà mỗi cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm theo quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quy định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.



Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật.

3. Các trường hợp còn lại thực hiện theo điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật hiện hành.

**Điều 8:** Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên Ban kiểm soát được bầu và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ thành viên quy định tại Điều lệ này.
3. Trường hợp có từ 2 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau để bầu cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc quy định tại Điều lệ Công ty.

**Điều 9:** Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:
  - Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 164 Luật doanh nghiệp 2020.
  - Có đơn từ chức và được chấp nhận.
  - Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:
  - Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công
  - Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 6 (sáu) tháng liên tục trừ trường hợp bất khả kháng.
  - Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
  - Trường hợp khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 10:** Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Sau khi có văn bản chấp nhận danh sách ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát của trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc Đại hội



đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

Thông tin liên quan đến ứng viên Ban kiểm soát được công bố gồm:

- Họ và tên, ngày tháng năm sinh.
- Trình độ chuyên môn
- Quá trình công tác
- Các chức danh quản lý khác
- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty
- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Công ty có trách nhiệm công bố thông tin về các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng viên Ban kiểm soát (nếu có).
- Việc thông báo về kết quả bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương 3** **BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 11:** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty trong việc quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp với công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 6 (sáu) tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm cho Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật doanh nghiệp năm 2020.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong vòng 7 (bảy) ngày làm



việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra lên Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị khi trình báo cáo kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
11. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.
12. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.
13. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.
14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật doanh nghiệp.
15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
16. Xem xét trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp.
17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.
18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
19. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ Pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác trong hoạt động của Công ty.
20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
21. Trường hợp Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.



22. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 12:** Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:
  - Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo.
  - Nghị quyết, quyết định và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
  - Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu trữ tại văn phòng, trụ sở của Công ty, có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên trong giờ làm việc.
3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

**Điều 13:** Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
  - Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của Pháp luật.
  - Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật doanh nghiệp.
  - Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác.
2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.
3. Chi phí triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 điều này được Công ty hoàn lại.

## **Chương 4** **CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 14:** Cuộc họp của ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 2 (hai) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.



2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời vấn đề cần được làm rõ.

**Điều 15:** Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng, người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

## **Chương 5** **BÁO CÁO VỀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

**Điều 16:** Trình báo cáo hàng năm

Các báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát
3. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát, kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty liên kết, Công ty khác mà Công ty đang nắm quyền kiểm soát.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và những người điều hành khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

**Điều 17:** Tiền lương và quyền lợi khác

Trường hợp Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan không có quy định khác, thì tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát.





2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quy định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của Pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của Pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

#### **Điều 18: Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan đến mình bao gồm:
  - Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu cổ phần vốn góp hoặc cổ phần, tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó.
  - Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% (mười phần trăm) vốn điều lệ.
2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 điều này phải được thực hiện trong vòng 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan, việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong vòng 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty khác do Công ty nắm quyền chi phối, kiểm soát từ 50% (năm mươi) trở lên Vốn điều lệ. Với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật. Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật chứng khoán về công bố thông tin. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

## **Chương 6 MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 19: Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát**

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Trường hợp Ban kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

#### **Điều 20: Mối quan hệ với Ban điều hành**



Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban điều hành của Công ty và là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành.

**Điều 21:** Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị của Công ty và là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

## **Chương 7** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 22:** Hiệu lực thi hành

1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan bao gồm 7 Chương và 22 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày..... tháng 04 năm 2022.

2. Trong trường hợp những quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật có liên quan chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Điều lệ Công ty và Pháp luật có liên quan khác với những điều khoản trong quy chế này thì những quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng, điều chỉnh hoạt động của Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông có quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



